

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KỲ THI TOEIC NỘI BỘ

Ngày thi: 04/10/2015

Sinh viên có mặt lúc 9h00 tại **97 Võ Văn Tần, Hội trường 602 (Lầu 6)**
để làm thủ tục điểm danh, nghe IIG trình bày về Bài thi TOEIC chính
thực hiện đang áp dụng tại Việt Nam.

Phòng thi: 411 - Ca thi: 2

TT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH
1	1254040298	Hà Nguyễn Hoàng Nhân	13/02/94
2	1354010044	NGUYỄN MAI HỒNG DUYÊN	08/01/1995
3	1454010233	Nguyễn Hồng Nhi	08/11/96
4	1554030252	Võ Duy Vũ	22/01/97
5	1254040160	Nguyễn Thị Lan Hương	17/12/1994
6	1254052066	Phạm Quang Hưng	30/04/1994
7	1254040274	PHÙNG THỊ NGÂN	25/11/1994
8	1354040238	PHAN THỊ KIỀU XUÂN	24/02/1995
9	1354010015	PHẠM NGUYỄN LAN ANH	01/03/1995
10	1554010235	Nguyễn Hoàng Bảo Quyên	26/2/1997
11	1254040485	Từ Huyền Trang	5/9/1994
12	1254040414	Nguyễn Thị Thiên	01/01/1994
13	1451040016	NGÔ TRỌNG HIẾU	16/02/96
14	954010503	PHẠM THỊ THANH THÙY	13/09/1991
15	1354032306	Nguyễn Thị Hoài Phương	15/04/1995
16	1354050057	PHÙNG THỊ NGÂN	29/05/1995
17	1151020364	LÊ CAO TRÍ	06/07/1993
18	1254052076	Nguyễn Huỳnh Ngọc Liên	12.06.1994
19	1045012583	lê nguyên tiến	11/05/1992
20	1254040226	Nguyễn Thị Lộc	20/12/1994
21	4010025	Nguyễn Ái Linh	29/04/1993
22	1454050072	bùi bảo long	07/07/1996
23	1257042043	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	28/02/1994
24	1254052018	HỒ THỊ BÍCH	10/01/1993
25	1451040026	NGUYỄN VĂN KUYỆT	15/11/1995
26	1454050013	NGUYỄN ĐƯỜNG KIM CHI	09/01/15
27	1454052177	TRẦN THỊ BẢO CHÂU	15/07/96

28	1554060281	Nguyễn Minh Tiến	20/7/1993
29	1254010560	Nguyễn Thị Diễm Trang	11/07/1994
30	1254030542	NGUYỄN THỊ KIM VY	22/03/1994
31	1451042069	BÙI VĂN ĐIỀN	20/04/1995
32	1254010449	Phan Thanh Tâm	24/09/1993
33	1254010508	Đỗ Thị Thuý	20/06/1993
34	1254040215	TRƯƠNG MỸ LINH	22/10/1993
35	1254030066	TRƯƠNG Ý THẢO DUYÊN	29/01/1994
36	1254030112	NGHIÊM THỊ ĐOAN HIỀN	08/12/1994
37	1354010170	VÕ HUỖNH LY LY	07/04/1995
38	1556010052	Nguyễn Thị Na	07/10/1997
39	1254010541	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	22/08/94
40	1254040315	ĐẶNG THỊ NHUNG	27/09/1994
41	1254042043	HUỖNH THỊ DIỄM	19/06/1994
42	1557010058	NGUYỄN HỒNG HẠNH	27/05/97
43	1151020225	LÊ TRẦN VĂN PHONG	08/08/1993
44	1254030290	HỒ ĐOÀN Ý NHƯ	10/06/1994
45	1557010184	Bui Bich Phuong	05/12/1997
46	1354060058	NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH	13/02/95
47	1354060137	NGUYEN THI HONG PHU	23/02/1995
48	1254010157	NGUYỄN TRUNG HIẾU	01/01/1994
49	1154040579	Dương Thị Trang	06/10/1992
50	1254040183	NGUYỄN THỊ LAN	16/06/1994
51	1154040281	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	25/08/1993
52	1354030038	Vũ Lê Hồng Hạnh	08/12/1994
53	1154010621	Lê Trọng Thành Tín	21/09/1993
54	1257050046	nguyễn thị thảo nguyên	24/08/1994
55	1254060269	NGUYỄN MAI THANH TÂM	15/12/1994
56	1451010116	Trần Thị Nghĩa	26/11/1995
57	1357010184	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	12/08/1995
58	1554010274	Nguyễn Minh Thiện	07/09/1997
59	1254042508	PHAN ANH TRÂN	11/02/1994
60	1154040190	NGUYEN PHUONG HONG	02/12/1993
61	1254020005	PHẠM THỊ QUẾ ANH	20/10/1994
62	1254010676	NGUYỄN HOÀNG HUYỀN VY	07/11/94
63	1254022261	NGUYỄN THỊ THU THUY	15/09/94
64	1151020002	BÀNH TẤN AL	02/10/92
65	1357010132	Dương Nhã Sương	14/07/1995

66	1357010061	Nguyen Thuy Linh	20/08/1995
67	1357010190	LE VU TUONG VI	21/10/1995
68	1357052105	Bùi Đình Nhật	09/07/1994
69	1256012134	Võ Thị Thu Thảo	20/06/1993
70	1254010254	Trần Ngọc Linh	01/10/1994
71	1354060171	TRẦN THU THỦY	22/02/1995
72	1254020106	PHẠM HOÀNG KHÁNH	16/10/1994
73	1254040154	Lê Trúc Huỳnh	16/07/1994
74	1251012117	Đỗ Hà Quốc Trung	21/02/93
75	1451020008	Tran trung cang	26/12/1993
76	1154030584	PHẠM MINH TRÍ	13/11/1993
77	1550406246	hứa ngọc thành	22/12/97
78	1254010177	Nguyễn Thị Kim Huệ	08/07/1994
79	1254010119	ĐỖ THỊ NHƯ HẢO	27/08/1994
80	1254042370	NGUYỄN THỊ SANG	30/03/1994
81	1351020117	PHAN CHU THI	23/10/1993
82	1451042109	NGUYỄN LƯƠNG QUÂN	30/03/96
83	1555010041	nguyễn ngọc nam	12/7/1996
84	1454012462	BÙI THỊ TRÚC ĐÀO	01/08/1995
85	1251010055	ĐÀO VĨNH KIÊN	19/05/1994
86	1254040277	DƯƠNG TUYẾT NGHI	17/02/1994
87	1254040199	GIANG KHIẾT LINH	12/02/1994
88	1554030070	NGUYỄN CHẤN HƯNG	29/12/1997
89	1351020085	PHAN TẤN PHÁT	24/08/1994
90	1155010028	Nguyễn Tuấn Anh	21/10/1994
91	1454010227	Đoàn Lê Yến Nhi	23/02/96
92	1254020221	PHAN THỊ SƯƠNG	12/02/1994
93	1254022228	ĐỒNG THỊ SĨ TẤN	08/02/1993
94	1454010076	Trương Thị Hồng Hạnh	20.05.1996
95	1254040494	Nguyễn Ngọc Trâm	18/09/1994
96	1254040458	Hồ Phương Khánh Tín	09/08/1994
97	1254040243	Nguyễn Từ Kim Mi	10/07/1993
98	1254010649	DƯƠNG THÁI KIỀU VÂN	22/07/94
99	1467010117	NGUYỄN THANH XUÂN	28/10/1990
100	1154030433	Nguyễn Lý Minh Tâm	10/12/1993

* Danh sách hiện thị theo thứ tự thời gian SV đăng ký online